

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HNGĐ-ST

Ngày 20-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Chiến Thắng.

Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 556/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thúy Ng, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: 16/1 khu phố NĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Cát Thiên H, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: 16/1 khu phố NĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 7 năm 2017 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thúy Ng trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị và anh H có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 01 năm thì tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn DA, huyện DA (nay là phường DA, thị xã DA), tỉnh Bình Dương vào ngày 02/5/2008 theo

giấy chứng nhận kết hôn số 114/2008 quyền số 01, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng tại địa chỉ 16/1 khu phố NĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Chị buôn bán trái cây, thu nhập 1 tháng khoảng 6 triệu đồng, anh H làm tài xế thu nhập 1 tháng khoảng 6 triệu đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không quan tâm đến gia đình, không phụ giúp chị trong vấn đề tài chính và còn ham chơi, dính vào tệ nạn xã hội là sử dụng ma túy đá, tháng 10/2016 anh H bị công an quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bắt và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện tại xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Khi biết anh H sử dụng ma túy, chị đã khuyên nhủ và cho cơ hội nhiều lần nhưng anh H chỉ hứa mà không bỏ được ma túy. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Cát Gia A, sinh ngày 08/08/2009, hiện cháu đang sống cùng chị. Sau ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

*Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/8/2017 bị đơn anh Nguyễn Cát Thiên H trình bày:* Thống nhất với phần trình bày của chị Ng về thời gian tìm hiểu, đăng ký kết hôn, thời gian chung sống nhưng không thống nhất về nguyên nhân mâu thuẫn. Quá trình chung sống vợ chồng anh không xảy ra mâu thuẫn gì, chỉ đến tháng 10/2016, khi anh bị bắt đưa đi cai nghiện thì vợ chồng mới sống ly thân và vợ yêu cầu ly hôn. Việc anh sử dụng ma túy là do công việc tài xế của anh thường xuyên phải đi xa và thức đêm nên anh sử dụng để cho đầu óc tỉnh táo chứ không phải do ăn chơi. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ng.

Về con chung: Anh, chị có 01 con chung tên Nguyễn Cát Gia A, sinh ngày 08/8/2009. Anh không đồng ý ly hôn nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản.

Trường hợp Tòa án chấp nhận cho chị Ng ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh đồng ý và không có ý kiến đối với tài liệu chứng cứ chị Ng đã cung cấp cho Tòa án, anh không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì và cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người vào tham gia tố tụng trong vụ án của anh chị.

- Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ng và anh H do Tòa án tiến hành ngày 11/8/2017, chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau: ...Tại địa phương anh H là đối tượng nghiện ma túy từ trước khi kết hôn với chị Ng, hiện nay anh H đang cai nghiện tại Bình Phước.

Quá trình chung sống tại địa phương, địa phương chưa nghe trình báo hay nghe thông tin gì về việc mâu thuẫn, xích mích giữa chị Ng và anh H. Hiện nay, chị Ng đang sống cùng con tại địa chỉ 16/1, khu phố NĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn và được nuôi con của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thúy Ng nộp đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân, con chung giữa chị với anh Nguyễn Cát Thiên H địa chỉ thường trú tại: Số 16/1 khu phố NĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Chị Ng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nộp ngày 07/9/2017, anh H hiện đang học tập giáo dục và cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục Lao động Bảo trợ Xã hội tại xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt đề ngày 10/8/2017. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị Ng và anh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy Ng và anh Nguyễn Cát Thiên H là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 114/2008

quyển số 01 tại Ủy ban nhân dân thị trấn D'An, huyện DA (nay là phường D'A, thị xã DA), tỉnh Bình Dương vào ngày 02/5/2008 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Trong biên bản lấy lời khai ngày 10/8/2017, anh H trình bày do tính chất công việc nên anh phải sử dụng ma túy cho đầu óc tỉnh táo chứ không phải do ham chơi như chị Ng trình bày và cho rằng trong cuộc sống vợ chồng giữa anh và chị Ng không có mâu thuẫn, anh xác định còn tình cảm với chị Ng nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, chị Ng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, nguyên nhân là do anh H là người nghiện ma túy phải đi cai nghiện tập trung, anh H và địa phương đều thừa nhận điều này nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[5] Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; để đạt được mục đích đó vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Trong cuộc sống vợ chồng anh H không quan tâm đến chị Ng, không quan tâm đến gia đình, chị Ng buôn bán thu nhập 1 tháng được bao nhiêu, chi phí sinh hoạt hàng tháng như thế nào anh H cũng không biết, việc chăm sóc nuôi dưỡng con đều do một mình chị làm, điều này chứng tỏ anh không quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ khó khăn trong cuộc sống với chị Ng nên anh trình bày còn tình cảm với chị và không đồng ý ly hôn là không có cơ sở xem xét. Quá trình chung sống chị Ng đã nhiều lần khuyên anh từ bỏ ma túy để xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh chỉ hứa chứ không thực hiện cùng với những mâu thuẫn đã phân tích ở trên thì mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị Ng đã thực sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Chị Ng, anh H có 01 con chung tên Nguyễn Cát Gia A, sinh ngày 08/8/2009. Chị Ng và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay anh H đang cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục Lao động Bảo trợ Xã hội tại xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước không thể trực tiếp chăm sóc con chung sau khi ly hôn và con chung từ nhỏ cho đến nay đều do chị Ng chăm sóc, chị Ng có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên giao con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Gia A.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[8] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 235, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 15, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thúy Ng được ly hôn với anh Nguyễn Cát Thiên H.

2. *Về con chung*:

2.1. Giao con chung tên Nguyễn Cát Gia A, sinh ngày 08 tháng 08 năm 2009 cho chị Nguyễn Thúy Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn chị Ng và anh H đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ng phải tạo điều kiện cho anh H trong việc thăm nom, chăm sóc con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Anh Nguyễn Cát Thiên H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung)*: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thúy Ng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009814 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi Hình án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- UBND xã N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa (1)
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thị Kim Hoa**